TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - TUYÊN QUANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐCNTTLH	*Tuyên Quang, ngày 07 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phùng Thị D và anh Phùng Văn D1, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2025; về việc yêu cầu ly hôn của chị Phùng Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Phùng Thị D, sinh năm 1991; dân tộc: Tày;

Người bị kiện: Anh Phùng Văn D1, sinh năm 1988; dân tộc: Tày;

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang. (nay là Thôn M, xã B, tỉnh Tuyên Quang)

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị D và anh Phùng Văn D1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Chị Phùng Thị D và anh Phùng Văn D1 thống nhất, tự nguyện thỏa thuận giao cháu Phùng Thu N, sinh ngày 26/12/2015 cho anh D1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi; giao cháu Phùng Trung T, sinh ngày 12/9/2010 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh D1, chị D có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung, công nợ chung: Chị Phùng Thị D và anh Phùng Văn D1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 5 - Tuyên Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Bắc Quang (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung